

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ HOÀN*

Ng nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đã đề cao vai trò trung tâm của đại biểu Quốc hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu đại biểu Quốc hội; đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; bảo đảm các điều kiện để đại biểu Quốc hội thực hiện tốt vai trò trung tâm của mình... Bài viết tập trung nghiên cứu, đánh giá về hoạt động của đại biểu Quốc hội một số quốc gia trên thế giới, từ đó rút ra kinh nghiệm tham khảo cho hoạt động của đại biểu Quốc hội ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Hoạt động; đại biểu Quốc hội; lập pháp; bài học kinh nghiệm; Quốc hội Việt Nam. Resolution No. 27-NQ/TW dated November 9, 2022 of the 13th Party Central Committee on continuing to build and perfect the rule-of-law socialist state of Vietnam in the new period has emphasized the central role of the National Assembly deputies; enhancing the quality and efficiency of activities, ensuring standards and structure of the National Assembly deputies; strongly innovating the content and form of contact with voters by National Assembly deputies; and ensuring conditions for National Assembly deputies to fulfill their central role. The article focuses on studying and evaluating the activities of parliamentarians in some countries around the world, thereby drawing reference lessons for the activities of the National Assembly deputies in Vietnam.

Keywords: Activities; National Assembly deputies; legislation; lessons; National Assembly of Vietnam.

NGÀY NHẬN: 03/3/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/3/2024 NGÀY DUYỆT: 18/4/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.339.2024.834>

1. Hoạt động của đại biểu Quốc hội một số nước trong lĩnh vực lập pháp

Thứ nhất, hoạt động xem xét, quyết định về chương trình xây dựng pháp luật và sáng kiến lập pháp của đại biểu Quốc hội.

Ở nhiều quốc gia, người đứng đầu Nhà nước trình Quốc hội chương trình xây dựng pháp luật hằng năm của Chính phủ. Ở một

số quốc gia, như: Kuwait, Goodani, Hà Lan, Anh và một số nước thuộc khối thịnh vượng chung, diễn văn của Quốc vương có nội dung chủ yếu là về các dự án luật; các dự án này sẽ do Chính phủ trình Quốc hội vào đầu thời gian khi kỳ họp Quốc hội bắt đầu. Ở Hàn

* TS, Học viện Hành chính Quốc gia

Quốc, trên cơ sở bản báo cáo về chính sách lập pháp của Chính phủ do Tổng thống gửi đến Quốc hội vào đầu năm hoặc trong phiên họp toàn thể đầu tiên của kỳ họp Quốc hội, Quốc hội sẽ thảo luận và quyết định.

Về hoạt động sáng kiến lập pháp luật, đại biểu Quốc hội (cùng với người đứng đầu nhà nước và Chính phủ) là các chủ thể có quyền sáng kiến lập pháp. Chủ thể có thẩm quyền sáng kiến lập pháp được quy định trong *Hiến pháp*, trong luật về quy chế của nghị viện. Về cơ bản, nghị viện, các ủy ban của nghị viện, người đứng đầu Nhà nước và Chính phủ mới có quyền đề xuất, sáng kiến luật.

Tại Hoa Kỳ, sáng kiến lập pháp là đặc quyền của đại biểu Quốc hội. Theo quan điểm của nhiều nhà luật học Hoa Kỳ, việc quy định như vậy nhằm mục đích bảo đảm quyền hạn lập pháp đích thực của Quốc hội. Tuy nhiên, bộ máy hành pháp tác động rất mạnh đến việc trình dự án luật của đại biểu Quốc hội bằng nhiều biện pháp và hình thức khác nhau. Khoảng gần một nửa số dự án luật của Quốc hội do Tổng thống đề nghị, thông qua các thông điệp gửi Quốc hội¹.

Ở Nhật Bản, nghị sĩ muốn đệ trình một dự án luật thì phải tìm được sự ủng hộ bằng chữ ký của ít nhất 20 hạ nghị sĩ hoặc của ít nhất 10 thượng nghị sĩ; số người này sẽ tăng lên nếu dự án đề xuất là dự án thuế, ngân sách, tài chính, dự án luật trước khi đưa vào chương trình của nghị viện phải được đưa ra trung cầu ý kiến của cử tri và ít nhất cần phải có 50.000 cử tri đồng ý. Trong khi đó, ở Trung Quốc, 30 đại biểu Quốc hội có quyền trình một dự án luật tại một phiên họp¹.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa, các cơ quan tư pháp và nhiều chủ thể khác trong xã hội, tùy theo chức năng của mình có quyền đề xuất sáng kiến luật lên Quốc hội. Trong khi đó, ở nhiều nước, kể cả Hà Lan, Cộng hòa Nam Phi, Anh, các tập thể dân cư hoặc công ty, các tổ chức khác có thể thông qua việc kiến nghị lên nghị viện để trình bày những

kiến nghị luật về lợi ích tư nhân nằm trong lợi ích hoặc có lợi cho các tập thể địa phương, các cơ sở công cộng, các công ty thương mại hoặc tổ chức đặc biệt.

Thứ hai, hoạt động thảo luận, thông qua dự án luật.

Việc thảo luận về dự án luật tại Quốc hội các nước có thể được tiến hành qua 2 phiên họp hoặc 3 phiên họp. Trường hợp thảo luận qua 2 phiên họp cho mỗi dự án luật có thể kể đến, như: Bungari, Ai Cập, Pháp, Mexico, Ba Lan, Tanzania. Tại phiên họp thứ nhất, trên cơ sở giới thiệu chung về dự án luật, đại biểu Quốc hội sẽ thảo luận về các nguyên tắc chung của dự án luật trước khi dự án này được tiếp tục xem xét hoặc bị từ chối. Việc thảo luận ở cấp độ chi tiết hơn về các điều khoản của dự án luật và những sửa đổi, bổ sung của dự án luật do ủy ban đề xuất trước khi trình Quốc hội biểu quyết thông qua.

Ở một số nước phương Tây, việc thảo luận thông qua dự án luật về ngân sách hàng năm (cho năm tài chính tiếp theo) có ý nghĩa rất quan trọng. Chẳng hạn, ở Pháp, Quốc hội dành 70 ngày cho quá trình chuẩn bị dự thảo *Luật Ngân sách* (40 ngày tại hạ viện, 20 ngày tại thượng viện, còn lại 10 ngày dành cho hoạt động chính lý, chuyển văn bản)². Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài chính của Quốc hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính, các đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến với tư cách cá nhân, hoặc đại diện cho quan điểm của chính đảng; việc thảo luận thường tập trung chủ yếu vào vấn đề các nguồn thu, các khoản chi của ngân sách. Ở khâu cuối cùng, các đại biểu Quốc hội đại diện cho các lực lượng chính trị được cử ra phát biểu ý kiến về việc thông qua toàn văn dự luật. Sau đó, dự luật trải qua một số thủ tục khác để giải quyết các bất đồng nếu có giữa hai viện trước khi được thông qua.

Bên cạnh đó, hoạt động thảo luận, quyết định số phận của dự án luật có những trường hợp lại được trao cho đại biểu Quốc hội là

thành viên các Ủy ban chuyên môn. Ở một số nước, có những trường hợp dự án luật có thể được xem xét thông qua tại các ủy ban của nghị viện. Chẳng hạn, theo quy định của pháp luật Italia, các ủy ban của hai viện cũng có chức năng tư vấn, xem xét trước các dự án để phục vụ cho việc thông qua tại Quốc hội, tương tự như vai trò của hệ thống ủy ban ở cơ quan lập pháp các nước.

Để ngăn ngừa những rủi ro trong quá trình này, pháp luật Italia cũng quy định việc đưa ra nghị viện xem xét lại quyết định của ủy ban trong trường hợp Chính phủ có yêu cầu hay có yêu cầu của ít nhất 1/10 tổng số nghị sĩ hoặc của 1/4 thành viên ủy ban. Trong trường hợp của Quốc hội Hoa Kỳ, vai trò của các đại biểu Quốc hội là thành viên của các ủy ban chuyên môn của Quốc hội cũng rất được coi trọng³. Nếu tại lần trình thứ nhất là cơ bản mang tính chất thông tin đầy đủ tới các thành viên của Quốc hội về dự án luật thì tại lần trình thứ hai, các ủy ban thường trực và các tiểu ban (nếu đạt được sự đồng thuận) sẽ đi sâu, phân tích chi tiết vào các nội dung (từng đoạn, từng điều khoản...) của dự án luật. Trong phần lớn các trường hợp, thành viên thuộc ủy ban chuyên môn sẽ nghe đọc toàn văn về dự án, sau đó là công đoạn xem xét từng điều khoản, đặt câu hỏi, đề nghị sửa đổi (nếu có) và cuối cùng là thông qua dự án tại ủy ban... Để nghị viện có thể xem xét thông qua một dự án luật, thì dự án này phải đạt được sự đồng thuận theo nguyên tắc đa số tại các ủy ban chuyên môn của Quốc hội.

2. Hoạt động của đại biểu Quốc hội một số nước trong lĩnh vực giám sát

(1) Hoạt động giám sát của đại biểu Quốc hội Nhật Bản.

Đại biểu Quốc hội thực hiện giám sát thông qua hình thức chất vấn đối với Nội các. Đối với những vấn đề được quan tâm, đại biểu Quốc hội ở Nhật Bản cần gửi câu hỏi (bằng văn bản) đến Chủ tịch Hạ nghị viện

hoặc Chủ tịch Thượng nghị viện. Sau khi được phê chuẩn thì các câu hỏi chất vấn này sẽ được gửi đến Nội các. Luật cũng quy định Nội các phải trả lời ngay tại phòng họp các câu hỏi của đại biểu Quốc hội.

Điều 74 Luật Quốc hội Nhật Bản năm 2001 cũng quy định việc xác lập câu hỏi chất vấn của đại biểu Quốc hội đối với Chính phủ trong trường hợp nếu một nghị sĩ có ý kiến phản đối liên quan đến câu hỏi của một đại biểu Quốc hội khác mà câu hỏi này không được chủ tọa xác nhận để đưa ra chất vấn tại phiên họp, thì chủ tọa có trách nhiệm ngay lập tức đưa câu hỏi chất vấn đó biểu quyết tại Nghị viện; kết quả biểu quyết này sẽ được ghi rõ trong biên bản cuộc họp, trong đó có trình bày những vấn đề mà đại biểu Quốc hội hoặc Nghị viện không chấp nhận.

Ngoài ra, đại biểu Quốc hội Nhật Bản còn tham gia vào hoạt động giám sát thông qua các hoạt động điều tra những vụ việc liên quan đến hoạt động của Chính phủ do Thượng nghị viện, Hạ nghị viện tiến hành. Pháp luật Nhật Bản quy định, các ủy ban thường trực và Ủy ban đặc biệt do Quốc hội thành lập có quyền điều tra, giám sát các vụ việc liên quan đến hoạt động của Chính phủ theo thẩm quyền của mình. Hình thức giám sát này được tiến hành chủ yếu thông qua các phiên họp của Ủy ban đặc biệt.

(2) Hoạt động giám sát của đại biểu Quốc hội Pháp.

Chất vấn của đại biểu Quốc hội đối với Chính phủ là một trong những hình thức giám sát cơ bản của Quốc hội Pháp. Coi trọng tính giải trình trong hoạt động của cơ quan công quyền, pháp luật của Pháp (*Hiến pháp*, các văn bản dưới luật) đã có những quy định tương đối cụ thể về thẩm quyền này của đại biểu Quốc hội. Theo đó, Điều 48 *Hiến pháp* quy định: ít nhất mỗi tuần phải có một phiên họp được dành cho việc hỏi đáp giữa các nghị sĩ và thành viên Chính phủ trả lời chất vấn.

Trên cơ sở quy định này của *Hiến pháp*, *Luật Thủ tục hoạt động của Quốc hội Pháp* (Điều 33) quy định: cuộc chất vấn trực tiếp tại phiên họp toàn thể của Quốc hội Pháp phải được tổ chức hàng tuần theo quy định Điều 48 của *Hiến pháp*. Hoạt động chất vấn cũng được tổ chức trong các khóa họp bất thường. Mỗi tuần, các câu hỏi sẽ được đưa ra trong phiên họp toàn thể theo yêu cầu của các nghị sĩ của nhóm đối lập. Mỗi nhóm được hỏi ít nhất một câu hỏi trong mỗi một phiên họp. Quyền đưa ra những câu hỏi đầu tiên sẽ thuộc về một phe đối lập hoặc nhóm thiểu số hoặc một nghị sĩ không thuộc bất kỳ nhóm nào.

Hội đồng Chủ tịch có trách nhiệm xác định các điều kiện để cho phép các nghị sĩ không thuộc nhóm nào đưa ra các câu chất vấn. Đại biểu Quốc hội có thể chất vấn bằng văn bản hoặc chất vấn trực tiếp thông qua đặt câu hỏi đối thoại (chất vấn miệng). Đối với chất vấn trực tiếp thông qua đặt câu hỏi đối thoại, pháp luật của Pháp chỉ quy định mang tính nguyên tắc là việc thảo luận, đăng ký, công bố các câu chất vấn trực tiếp cần phải do Chủ tịch Hạ nghị viện quyết định; Chủ tịch Hạ nghị viện có trách nhiệm quy định về trình tự tiến hành các phiên họp để đưa ra các câu chất vấn trực tiếp.

Về hệ quả của hoạt động giám sát của đại biểu Quốc hội Pháp trong việc bỏ phiếu bất tín nhiệm, theo Điều 50 *Hiến pháp* nếu kết quả bỏ phiếu của Hạ nghị viện là bất tín nhiệm Chính phủ hay không thông qua chương trình hoặc bản tuyên bố chính sách chung của Chính phủ thì Thủ tướng phải trình Tổng thống Cộng hòa Pháp đơn xin từ chức. Nếu Tổng thống bác kết quả bỏ phiếu bất tín nhiệm Chính phủ thì Tổng thống có thẩm quyền giải tán Hạ nghị viện.

Ngoài ra, ở một khía cạnh khác phần nào có liên quan đến hoạt động giám sát, đại biểu Quốc hội Pháp (ở cả Thượng nghị viện

và Hạ nghị viện) còn tham gia vào việc biểu quyết xác định trách nhiệm hình sự của Tổng thống. Theo đó, *Hiến pháp* quy định: Tổng thống Pháp chỉ chịu trách nhiệm về các hành vi thực hiện trong quá trình thực hiện chức trách của Tổng thống khi các hành vi đó cấu thành tội đại phản quốc. Tổng thống chỉ bị đưa ra xét xử theo quyết định thống nhất của hai viện trong Nghị viện. Quyết định này phải được biểu quyết công khai và phải đạt được tổng số phiếu chiếm đa số tuyệt đối của các thành viên nghị viện. Thực tế, quy định nêu trên mang tính chất phòng ngừa là chủ yếu.

3. Hoạt động của đại biểu Quốc hội trong việc giữ mối liên hệ với cử tri

Một trong những động lực quan trọng của đại biểu Quốc hội ở các nước là tái cử, hay nói cách khác là được bầu lại. Thực tế này có nguyên nhân ở chỗ ở nhiều nước, đại biểu Quốc hội được quan niệm là một công việc, một nghề nghiệp. Do đó, việc giữ mối liên hệ với cử tri ở của đại biểu Quốc hội ở nhiều nước rất được coi trọng.

Ở các nước phương Tây, việc tìm kiếm sự ủng hộ của cử tri là con đường đầu tiên và quan trọng nhất để các lực lượng chính trị có thể tìm kiếm vị trí trong các cơ cấu quyền lực nhà nước. Chẳng hạn, như ở Quốc hội Hoa Kỳ là một thiết chế đại diện, Quốc hội phải đáp ứng các nhu cầu liên tục của cử tri và bộ phận cử tri. Mặc dù không được quy định cụ thể trong *Hiến pháp*, song những nhiệm vụ này tất yếu xuất phát từ các quy định *Hiến pháp* về việc bầu hạ nghị sĩ và thượng nghị sĩ⁴.

Ở góc độ cụ thể hơn, những năm gần đây, trung bình hằng năm, một hạ nghị sĩ dành khoảng 120 ngày cho hoạt động giữ mối liên hệ với cử tri ở khu vực bầu cử. Thông thường, các hoạt động giữ mối liên hệ với cử tri có thể là các hoạt động như giải quyết thư từ, tiếp khách, trả lời các yêu cầu thông tin, nghiên

cứu về các khúc mắc mà cử tri gặp phải. Việc dành một khoảng thời gian khá lớn trong năm của thành viên Hạ viện như đã nêu cho thấy tầm quan trọng của việc tiếp xúc, giữ mối liên hệ với cử tri trong thực tế hoạt động của đại biểu Quốc hội ở Hoa Kỳ; nhận xét của một thành viên Hạ viện đã phần nào lý giải điều này: “các đại biểu Quốc hội đều quan tâm trước hết đến việc được bầu lại. Một số không quan tâm đến gì khác ngoài chuyện đó”⁵. Như vậy, động lực để được tái cử là chủ đạo, chi phối mối quan hệ giữa đại biểu Quốc hội với cử tri ở một số nước.

Ở một khía cạnh khác, liên quan đến việc “được bầu lại”, một thực tế được ghi nhận là ở một số nước phương Tây, trong không ít trường hợp, cử tri quan tâm đến đường lối, chính sách hay chương trình hành động của chính đảng tranh cử trong nhiệm kỳ nhiều hơn là quan tâm đến tên các ứng cử viên cụ thể, mà có xu hướng lựa chọn ứng cử viên theo chính đảng của người đó. Đơn cử trong quá trình bầu cử Quốc hội ở Cộng hòa Liên bang Đức năm 2013, các cử tri Đức khi đi bỏ phiếu cũng đồng thời gắn với việc lựa chọn giữa chính sách kinh tế mang chiều hướng “thắt lưng buộc bụng” của Đảng Liên minh dân chủ cơ đốc giáo (SDU) với chính sách đầu tư tài chính để tái thiết kinh tế quốc gia của Đảng Dân chủ xã hội (SPD). Trong trường hợp này, sự lựa chọn của cử tri Cộng hòa Liên bang Đức mặc dù về hình thức cũng là việc lựa chọn các ứng cử viên, nhưng không đơn thuần là việc lựa chọn cá nhân ứng cử viên, mà là lựa chọn đường lối, chính sách kinh tế của chính đảng của ứng cử viên đó.

Ở Quốc hội Australia, một nghị sĩ liên bang có hai văn phòng làm việc (Văn phòng tại Nhà Quốc hội và Văn phòng tại đơn vị bầu cử). Trong đó, Văn phòng tại đơn vị bầu cử có chức năng chính là tiếp xúc cử tri. Một nghị sĩ có quyền thuê tối đa 4 nhân viên giúp việc, các nhân viên này do Chính phủ trả

lương. Số lượng nhân viên và việc tổ chức văn phòng làm việc do nghị sĩ tự quyết định.

Thông thường, mỗi nghị sĩ có một chuyên viên về truyền thông giúp việc (media officer). Nhân viên này giúp nghị sĩ thu thập thông tin, phụ trách lập bản tin của nghị sĩ (Newsletter). Bản tin này được phổ biến tới các cử tri của nghị sĩ. Nội dung tờ tin có thể giới thiệu những văn bản pháp luật mới, thông tin về các loại thuế mới;... và có thể được phát hành 5 lần/năm. Để thúc đẩy sự gắn kết trong điều kiện xã hội công nghệ thông tin, Nghị sĩ có thể có website riêng, ở đó đăng tải các bài phát biểu, kết quả hoạt động của nghị sĩ... Những nội dung này do nhân viên truyền thông của nghị sĩ giúp cập nhật; việc xuất bản tờ tin và xây dựng website riêng do nghị sĩ tự quyết định.

Để hỗ trợ hoạt động giữ mối liên hệ với cử tri của nghị sĩ, thư ký của nghị sĩ sẽ giúp lên chương trình làm việc, xây dựng lịch hẹn của nghị sĩ với cử tri. Tất cả các thông tin về các cuộc gặp giữa nghị sĩ và cử tri đều được lưu lại trong máy tính tạo thành cơ sở dữ liệu của nghị sĩ. Mọi trả lời của nghị sĩ với cử tri đều bằng văn bản. Nghị sĩ có nhiều hình thức tiếp xúc cử tri như gặp gỡ trực tiếp cử tri tại văn phòng của nghị sĩ; nói chuyện, phát biểu tại các cuộc gặp mặt cử tri; tham gia các lễ hội của cử tri; gửi thư đến các hội đoàn;...

4. Một số kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam

Một là, hoạt động của đại biểu Quốc hội đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động của Quốc hội và là cơ sở nền tảng để bảo đảm quyết định của Quốc hội hướng đến chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hơn, góp phần xây dựng xã hội Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Hai là, hoạt động của đại biểu Quốc hội ngày càng phải được hoàn thiện cùng với quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, trong đó có Quốc hội, phù

hợp và đáp ứng ngày càng hiệu quả hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của đất nước, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của Nhân dân. Lợi ích chung của quốc gia, dân tộc phải là động lực chủ đạo, xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động của đại biểu Quốc hội.

Ba là, cần tiếp tục nhấn mạnh đến sự thống nhất về chính trị trong hoạt động của đại biểu Quốc hội, phù hợp với điều kiện hệ thống chính trị nhất nguyên, Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

Bốn là, hoạt động của đại biểu Quốc hội cần phải được điều chỉnh bởi pháp luật theo hướng ngày càng hoàn thiện hơn, tuy nhiên, cũng cần xem xét tới khả năng thực tế về mặt phạm vi thẩm quyền của đại biểu Quốc hội, nhất là trong lĩnh vực thực hiện hoạt động giám sát của Quốc hội nói chung; giải quyết tốt mối quan hệ giữa bề rộng và bề sâu, có trọng tâm, trọng điểm vào các chủ thể cần quan tâm trong lĩnh vực giám sát, phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta.

Năm là, việc xây dựng cơ chế chính trị - pháp lý bảo đảm để đại biểu Quốc hội có thể hoạt động tốt hơn, vừa có thể thực hiện việc kiểm soát đối với hoạt động của đại biểu Quốc hội nhằm phòng ngừa, hạn chế khả năng đại biểu Quốc hội có thể bị tác động bởi các yếu tố tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đại biểu.

Sáu là, các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của đại biểu Quốc hội (cơ chế hỗ trợ, thông tin, tài chính, bộ máy giúp việc...) cũng cần được chú ý, không nên xem nhẹ, nhất là trong điều kiện Quốc hội nước ta khác với các nước là hoạt động không thường xuyên, đa số đại biểu Quốc hội hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Bảy là, quy định về tiếp xúc cử tri, giữ mối liên hệ với cử tri. Hoạt động tiếp xúc cử tri giữ vai trò quan trọng là cầu nối giữa đại biểu

Quốc hội với cử tri, người dân và cần được coi trọng hơn và là một biểu hiện của việc thực hiện dân chủ, dù ở bất kỳ loại hình thể chế nào □

Chú thích:

1. Văn phòng Quốc hội. *Tuyển tập Hiến pháp một số nước trên thế giới*. H. NXB Thống kê, 2009, tr. 4 - 5.

2, 3. William McKay and Charles W. Johnson. *Parliament and Congress: Representation and Scrutiny in the Twenty-First Century*, Published in the United States by Oxford University Press Inc., New York, 2012, tr. 407, 409.

4. Roger H. Davidson và Walter J. Oleszek. *Quốc hội và các thành viên*. H. NXB Chính trị Quốc gia phát hành, 2012, tr. 8.

5. Mark J. Green, James M. Fallows, David R. Zwick. *Ai chỉ huy Quốc hội?* (Anh Thư dịch). H. NXB Công an nhân dân, 2001, tr. 315.

Tài liệu tham khảo:

1. *Hiến pháp Cộng hòa Pháp* năm 1958.

2. *Hiến pháp nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa* năm 1982 (được sửa đổi, bổ sung năm 1988, 1993, 1999, 2004).

3. *Luật Thủ tục hoạt động của Quốc hội Pháp* năm 1993 (sửa đổi, bổ sung năm 2008).

4. *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.

5. Đinh Xuân Thảo, Nguyễn Thị Hoàn. *Quốc hội trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (sửa đổi). Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, (2 và 3) tháng 1/2014.

6. Văn phòng Quốc hội. *Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của Quốc hội một số nước*, (tài liệu tham khảo), 1997.

7. Ngọc Vân. *Cuộc đua giành ghế Thủ tướng Đức nhiệm kỳ 3 của bà Merkel*. H. NXB Lao động, 2013, tr. 23.

8. Shane Martin and Olivier Rozenberg (Editors). *The Roles and Function of Parliamentary Question*, First published, by Routledge, 2012.

9. Walter J. Oleszek (2014), *Congressional Procedures and the Policy Process*, Ninth Edition, Sage-CQ Press, Printed in the United States of America.